TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2025/HS-ST
Ngày: 23/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Nhi

2. Ông Phạm Văn Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2025/QĐXXST-HS ngày 27/10/2025, quyết định ngừng phiên tòa số 01/2025/QĐST-HS ngày 10/11/2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 26/TB - TA ngày 04/12/2025 đối với bị cáo:

Bị cáo **Đỗ Đình L**, sinh năm 1990, nơi cư trú: Khu N, xã G, thành phố Hải Phòng (địa chỉ cũ: Khu N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và Bùi Thị L1. Bị cáo có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại bản án số 39/2008/HSST ngày 24/9/2008, Đỗ Đình L bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Ngày 01/9/2009. L chấp hành xong hình phạt tù, ngày 03/01/2018, chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

Tại bản án số 100/2017/HS-ST ngày 14/11/2017, Đỗ Đình L bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy theo. Ngày 01/11/2018, L chấp hành xong hình phạt tù, ngày 03/01/2018. Chấp hành xong phần án phí dân sự của bản án

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2025, đến ngày 24/5/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1985, địa chỉ: Khu N, xã G, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1992, địa chỉ: xã T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Người làm chứng

1. Anh Tăng Hữu N, sinh năm 1993. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 15/5/2025, Đỗ Đình L đi bộ đến khu vực xã G, thành phố H, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng) mua của một nam thanh niên tên T1 (không rõ) lai lịch) một gói Heroine với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, L đi đến xưởng cơ khí Á, địa chỉ: khu N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (nay là khu N, xã G, thành phố Hải Phòng) để làm việc. Khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, anh Đỗ Văn Q - sinh năm 1985, trú tại: khu dân cư N, thị trấn G (là chủ xưởng cơ khí Á) giao cho L và Tăng Hữu N - sinh năm 1993, trú tại: khu dân cư N, thị trấn G, đều là người làm thuê cho anh Q chiếc xe máy biển số 34F1- 121.45, bảo L và N đi đến xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là xã P, thành phố Hải Phòng) bắn mái tôn cho khách (chiếc xe máy trên là của chị Nguyễn Thị D - sinh năm 1992, trú tại: xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương, nay là xã T, thành phố Hải Phòng cho anh Q mượn). L điều khiển xe máy biển số 34F1-121.45 chở N đi đến khu vực xã G, thành phố H thì N bảo L đi chậm lại để N đi mua ma túy sử dụng. Lúc này, L nói với N là L có ma túy rồi, L sẽ đi mua bơm kim tiêm và nước cất. Sau đó, L dừng xe và đi bộ vào hiệu thuốc ven đường mua 02 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất với giá 10.000 đồng, còn N điều khiển xe máy đi tìm mua ma túy thì gặp một nam thành niên tên T1 (không rõ lai lịch) đang đi ở đường thuộc xã G, N mua của người này 01 gói Heroine với số tiền 170.000 đồng. Sau đó, N điều khiển xe máy quay lại đón L và chở L đi tiếp đến xã K, huyện K. Trên đường đi, L chỉ N đi vào khu vực Nghĩa Trang thuộc thôn Q, xã K để sử dụng ma túy. Tại đây, L đưa cho N 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. N lấy gói ma túy của N mua trước đó cho hết vào ống tiêm, đổ lọ nước cất L vừa đưa cho vào, rồi tự tiêm vào cơ thể mình. L cũng lấy gói ma túy của L cho hết vào ống tiêm còn lại, đổ lọ nước cất vào rồi tự tiêm vào cơ thể của L. Hồi 08 giờ cùng ngày, sau khi N và L vừa sử dụng hết số ma túy trong ống tiêm thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H) phối hợp với Công an xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là công an xã P, thành phố Hải Phòng) phát hiện, thu giữ 02 bơm kim tiêm nhựa đã qua sử dụng bên trong bám dính chất lỏng màu đỏ; 02 mảnh giấy trên bề mặt bám dính chất bột màu trắng và 02 vỏ lọ nước cất (ống thủy tinh), L và N khai nhận đó là 02 mảnh giấy gói ma túy và dụng cụ L và N vừa dùng để sử

dụng ma túy. Ngoài ra, lực lượng Công an còn quản lý chiếc xe máy biển số 34F1-121.45.

Tại bản Kết luận giám định số 277 ngày 17/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh H (nay là Phòng K Công an thành phố H), kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại Heroine trong mẫu chất lỏng bám dính bên trong 02 bơm kim tiêm nhựa niêm phong trong phong bì gửi đến giám định, lượng mẫu bám dính đều rất nhỏ lên không xác định được thể tích. Mẫu chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt 02 mảnh giấy niêm phong trong phong bì gửi đến giám định, là ma túy loại Heroine, lượng mẫu bám dính đều rất nhỏ lên không xác định được khối lượng. Quá trình giám định không tìm thấy chất ma túy trong hai ống thủy tinh niêm phong trong phong bì gửi đến giám định. H1 lại đối tượng giám định gồm: 02 bơm kim tiêm; 02 mảnh giấy; 02 ống thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 277/KL-KTHS.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể qua mẫu nước tiểu đối với Đỗ Đình L và Tăng Hữu N ngày 15/5/2025 đều dương tính với Heroine

Tại Bản cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 10/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo Đỗ Đình L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Đỗ Đình L khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện VKSND khu vực 10 - Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX:

- Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ Đình L phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

+ Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Đình L 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 15/5/2025.

Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh H; Công an xã

K, huyện K, tỉnh Hải Dương; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Đình L khai nhận: Bị cáo và Tăng Hữu N cùng làm với nhau tại xưởng cơ khí Á. Ngày 15/5/2025, bị cáo và N được anh Đỗ Văn Q (chủ xưởng cơ khí Á) giao đi bắn mái tôn cho khách tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Do cùng là đối tượng sử dụng ma túy, bị cáo và N khi đi đều đã tự mua và mang theo người ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Bị cáo L thừa nhận đã có hành vi cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (bơm, kim tiêm, nước cất) cho Tăng Hữu N sử dụng ma túy, ngay sau khi sử dụng ma túy, bị cáo và N bị lực lượng Công an tỉnh H phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 08 giờ ngày 15/5/2025, tại khu vực nghĩa trang thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là xã P, thành phố Hải Phòng), Đỗ Đình L đã có hành vi cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (bơm kim tiêm và nước cất) để Tăng Hữu N sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine. Ngay sau khi bị cáo và N sử dụng ma túy xong thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H phối hợp với Công an xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo L đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 10 quyết định ngừng phiên tòa để xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ. Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ: Trung tâm y tế G cung cấp điều trị chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế không phải là biện pháp cai nghiện, biện pháp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone, mục đích làm giảm tác hại của chất dạng thuốc phiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm mất phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

Song do muốn sử dụng ma túy, bị cáo đã sử dụng và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (bơm, kim tiêm, nước cất) cho người khác để sử dụng nên bị cáo đã đi vào còn đường phạm tội. Về nhân thân bị cáo đã 02 lần bị kết án, trong đó năm 2008, bị cáo bị Tòa án kết án về tội "Cưỡng đoạt tài sản", năm và tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo về địa phương không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại đi vào con đường phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo nên cần được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh H đã thu giữ 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), bên ngoài in dòng chữ Discard after USB; 02 mảnh giấy; 02 ống thủy tinh. Đây là công cụ sử dụng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xác định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 34F1-121.45, kết quả điều tra xác định chiếc xe này do anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1985, địa chỉ: Khu N, xã G, thành phố Hải Phòng chủ xưởng cơ khí Ánh Quân cho bị cáo L mượn để đi làm. Khi cho bị cáo mượn, anh Q không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, cơ quan điều tra công an tỉnh H đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là phù hợp với pháp luật.

7. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho Tăng Hữu N, cũng như nguồn gốc ma túy của Đỗ Đình L mua. Quá trình điều tra không xác định người bán ma túy cho bị cáo L và Tăng Hữu N nên cơ quan điều tra công an tỉnh H không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào*: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Căn cứ vào:* Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ Đình L phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".*

- *Về hình phạt chính*:

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Đình L 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 15/5/2025.

- *Xử lý vật chứng:*

Tịch thu cho tiêu hủy mẫu ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 277/KL-KTHS của Phòng K công an tỉnh H bên trong có: 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), bên ngoài in dòng chữ Discard after USB; 02 mảnh giấy; 02 ống thủy tinh; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đi giám định.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/09/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

- *Án phí:* Bị cáo Đỗ Đình L bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:*Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 - Hải Phòng;
- VKS ND thành phố Hải Phòng;
- CQ thi hành án Hình sự Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an TP.Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2 CA T.P Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự TP Hải Phòng
- Bị cáo; Người có Ql, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh